

Bản án số: 13/2019/HS-ST

Ngày: 14/3/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông SoRoLes;

- Bà Võ Thị Kim Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 121/2019/TB-TA ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

Lâm Tòng H (HC), sinh ngày 20/11/1990; Quê quán: Tân Châu - An Giang; Nơi cư trú (ĐKHKT): khóm Long Thị D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ V hóa: 12/12; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: đạo phật; Con ông Lâm Tòng M, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1966; vợ: Mai Thị Thúy L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: có 02 người, cùng sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/11/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Tòng H:

- Ông Nguyễn Thạch Th, Luật sư V phòng luật sư Nguyễn Thạch Th thuộc Đoàn Luật sư thành phố HCM; địa chỉ: số 50/27 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố HCM, có mặt.

- Ông Đào Kim L, Luật sư thuộc Công ty Luật ATP; địa chỉ: phường 11, quận 6, thành phố HCM, có mặt.

Bị hại: Ông Trương V Ph, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp 3, xã Th P 1, huyện HN, tỉnh ĐT (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Trương V Phước:

- Bà Đoàn Thị D, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp 3, xã Th P 1, huyện HN, tỉnh ĐT (vợ ông Phước), có mặt;

- Chị Trương Thị Cẩm Nh, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp 3, xã Th P 1, huyện HN, tỉnh ĐT (con ông Phước), có mặt;

- Chị Trương Thị Kim Ph, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp 3, xã Th P 1, huyện HN, tỉnh ĐT (con ông Phước), vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Dồi, chị Nh, chị Ph: Ông Trương V H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 64 Võ Thị Sáu, khóm 4, phường AT, thị xã HN, tỉnh ĐT, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1966; nơi cư trú: khóm LD, phường LT, thị xã TC, tỉnh A, có mặt;

- Anh Lê Thành T, sinh năm 1985; nơi cư trú: khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A, có mặt;

- Anh Lê Thành Tâm, sinh năm 1980; nơi cư trú: khóm LT 1, phường LT, thị xã TC, tỉnh A, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Phạm Bảo V, vắng mặt;

- Chị Nguyễn Thị Thúy O, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn N, vắng mặt;

- Bà Trịnh Thị Yến H, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Phú C, vắng mặt;

- Ông Nguyễn Văn Kim L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 13/8/2018, Lâm Tòng H (HC) đi bộ từ nhà đến quán hủ tiếu của bà Trịnh Thị Yến H để tìm mua card điện thoại di động. Tại đây, H gặp anh Lê V T đang ngồi trong quán hủ tiếu của bà H. H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus màu trắng đen, biển số: 67H1 – 088.39 của T để chạy xuống bến phà TC qua HN tìm mua card điện thoại, T

đồng ý và đưa chìa khóa xe cho H. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến khu vực bến phà thị xã TC qua huyện HN để mua card điện thoại nhưng không có. H điều khiển xe mô tô đi về, chạy trên đường THĐ theo hướng phường LS – phường LT, với tốc độ xe khoảng 30 – 40km/h. Khi đến khu vực tổ 23, khóm LT A, phường LT, thị xã TC, tỉnh A do H điều khiển xe mô tô nhìn qua bên trái, không quan sát phía trước nên khi H nhìn về phía trước, H phát hiện ông Trương Văn Ph đi cùng chiều, cách xe H điều khiển khoảng 01 (một) mét, do khoảng cách gần H không kịp xử lý H đụng vào người ông Ph làm cả hai ngã xuống đường. Lúc này, ông Phạm Bảo V và bà Nguyễn Thị Thúy O, đang ngồi gần đó nghe tiếng xe mô tô ngã xuống, nên đi bộ lại xem, thì thấy H dựng xe đứng lên, ông Ph đang nằm dưới đường, phía trước đầu xe của H. Ông V nói “sao đụng người ta mà không đưa đi cấp cứu”, H trả lời “để chạy về nhà kêu cha, mẹ xuống đưa đi cấp cứu”. H điều khiển xe mô tô chạy theo hướng đường TĐT về trả xe lại cho T, rồi đi bộ về nhà. Ông Ph được mọi người xung quanh đưa vào Bệnh viện đa khoa khu vực TC cấp cứu do vết thương nặng nên ông Ph được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh tại thành phố CD để điều trị nhưng ông Ph chết tại Bệnh viện.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 03 giờ 00 phút ngày 13/8/2018, sơ đồ và các ảnh ghi lại:

- T trạng hiện trường tương đối nguyên vẹn, người điều khiển phương tiện và phương tiện không có ở địa phương (nghi là bỏ trốn) theo trình bày của anh Nguyễn Phú C và ông Nguyễn Văn N.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, có vạch kẻ đường, đoạn đường thẳng, làm bằng bê tông nhựa; mặt đường rộng là 07 mét; có đèn chiếu sáng công cộng.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) Nạn nhân Trương V Phước; (2) Phương tiện 67H1 – 088.39; (3) Dép trái; (4) Dép phải; (5) Bịch bánh; (6) Bịch lửa; (7) Bao thuốc lá; (8), (9), (10) mảnh vỡ; (11), (12), (13), (14) vết cày.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Chọn trụ điện có số 5/73 có vị trí trên lề đường bên phải theo hướng LT-LS làm điểm mốc; Chọn mép đường bên phải theo hướng LT-LS làm chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ (1) Nạn nhân Trương Văn Ph: ngã trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS, đầu nạn nhân hướng Nam, hai chân nạn nhân hướng Bắc. Tâm hình chiếu đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường là 4,25m, đến bịch lửa (6) là 1,10m, đến điểm cuối vết cày (11) là 1,36m và đến mảnh vỡ (9) là 1,32m, đến điểm mốc là 5,8m;

+ (2) Phương tiện 67H1 – 088.39: ngã về vị trí bên phải có vị trí phần đường bên trái theo hướng LT - LS, trực trước phương tiện hướng Nam, trực sau phương tiện hướng Bắc. Tâm hình chiếu trục bánh trước phương tiện đến mép

đường là 4,15m, đến điểm mốc là 5,70, đến điểm cuối vết cày (14) là 0,45m, đến chiếc dếp (4) là 3,85m, đến mảnh vỡ (8) là 2,60m; đến mảnh vỡ (9) là 1,80m, đến mảnh vỡ (10) là 6,30m và đến vạch kẻ phân chia đường là 0,80m. Tâm hình chiếu trục bánh sau phương tiện đến mép đường là 5,16m, đến điểm mốc là 6,85m, đến điểm cuối vết cày (13) là 2,65m và đến vạch kẻ phân chia phần đường là 1,6m.

+ (3) Chiếc dếp trái: có vị trí ở phần đường bên phải theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu chiếc dếp đến mép đường là 3,17m; đến điểm đầu vết cày (11) là 4,43m và đến bích bánh là 0,75m; (4) Chiếc dếp phải: có vị trí ở phần đường bên phải theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu đến dếp đến mép đường là 1,93m, đến mảnh vỡ (9) là 2,30m và đến mảnh vỡ (10) là 5,16m; (5) Bích bánh: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu bích bánh đến mép đường là 3,27m; đến điểm đầu vết cày (14) là 1,96m.

+ (6) Bậc lửa: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu bậc lửa đến mép đường là 4,40m; đến điểm cuối vết cày (14) là 0,45m và đến điểm đầu nạn nhân là 1,10m.

+ (7) Bao thuốc lá: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu bao thuốc lá đến mép đường là 4,90m; đến mảnh vỡ (8) là 2,20m và đến điểm cuối vết cày (13) là 3,16m.

+ (8) Mảnh vỡ: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu mảnh vỡ đến mép đường là 6,29m và đến mảnh vỡ (10) là 4,94m; (9) Mảnh vỡ: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu mảnh vỡ đến mép đường là 3,78m và đến mảnh vỡ (10) là 4,85m; (10) Mảnh vỡ: có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu mảnh vỡ đến mép đường là 6,00m

+ (11) Vết cày: có chiều dài 7,30m, có dáng hình thẳng và có chiều hướng từ Đông sang Tây và có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS. Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,40m, đến điểm mốc là 10,36m và đến điểm đầu vết cày (12) là 2,10m. Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,65m và đến đỉnh đầu nạn nhân là 1,36m; (12) Vết cày: có chiều dài 0,40m, có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS, có chiều hướng từ Đông sang Tây, có hình dáng thẳng và khoảng cách đến vết cày (11) là 0,15. Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,42m. Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,41m và đến điểm đầu vết cày (13) là 1,37m; (13) Vết cày: có chiều dài 0,43m, có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS, có chiều hướng từ Đông sang Tây, có hình dáng thẳng và khoảng cách đến vết cày (11) là 0,10. Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,40m. Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,42m; (14) Vết cày: có chiều dài 0,73m, có vị trí trên phần đường bên trái theo hướng LT - LS, có chiều hướng từ Đông sang Tây, có hình dáng thẳng và khoảng cách đến vết cày (11) là 0,10. Tâm hình chiếu điểm đầu vết cày đến mép đường là 4,46m. Tâm hình chiếu điểm cuối vết cày đến mép đường là 4,37m.

Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 13/8/2018, ghi nhận:

* Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu, mặt: Bầm máu quanh mắt trái, bầm máu sau vành tai bên trái; Vùng ngực, bụng, lưng và mông: Vai phải có xây xước da không liên tục, kích thước 3 x 2,5cm; Hai tay, hai chân: Mặt sau 1/3 giữa cẳng chân trái có vết thương hình lưỡi liềm, kích thước 05 x 04 cm, xung quanh bầm tụ máu kích thước 15 x 08cm.

* Giải phẫu: Vùng đầu: Bầm tụ máu dưới da toàn bộ vùng đầu, vỡ sọ phức tạp vùng đỉnh chằm đến thái dương trái có kích thước 20 x 60 cm.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 502/KLGT-PC54, ngày 21/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trương Văn Ph: Chấn thương sọ não nặng.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 16 tháng 8 năm 2018, ghi nhận:

- Về giấy tờ: Một giấy chứng nhận đăng ký xe số 015241 cấp ngày 24/01/2013 do Công an thị xã Tân Châu cấp mang tên Lê Thành T; Một giấy phép lái xe số AG 918370, hạng A1 cấp ngày 23/11/2008 do Sở giao thông vận tải An Giang cấp cho Lâm Tòng H.

- Dấu vết trên phương tiện: Ốp nhựa phía trước bên dưới đèn chiếu sáng có vết nứt, kích thước 8cm x 8,5cm. Tâm dấu vết đến mặt đất là 80 cm; Chóa đèn chiếu sáng phía trước bên dưới bị vỡ có kích thước 6cm x 4cm; Đầu kim loại tay phanh bên phải có vết trầy xước, kích thước 1cm x 1cm; Đầu kim loại tay lái bên phải có vết trầy xước, kích thước 1,5cm x 0,5cm; Đầu kim loại phanh chân có dấu vết trầy xước, kích thước 1,5cm x 0,5cm và bị cong biến dạng có chiều hướng từ dưới lên trên 1 góc khoảng 30°; Gác chân trước bên phải có dấu trầy xước, kích thước 2 cm x 1,5 cm và bị cong biến dạng có chiều hướng từ trước ra sau 1 góc khoảng 45°; Ốp kim loại bộ phận giảm thanh có dấu trầy xước, kích thước 3cm x 2cm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phương tiện hoạt động bình thường; Hệ thống lái, hệ thống đèn, còi, phanh, gương chiếu hậu hoạt động bình thường.

Biên bản xem xét vết thương trên thân thể Lâm Tòng H vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 15/8/2019 và các ảnh ghi lại, ghi nhận: 01 vết xây xước mặt sau khuỷu tay phải, kích thước 5cm x 3cm; 01 vết xây xước mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải, kích thước 4,5cm x 1,5cm; 01 vết xây xước gối phải, kích thước 2 cm x 2,5cm; 01 vết xây xước mặt sau 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân bên phải, kích thước 6cm x 3cm.

Biên bản ghi nhận ánh sáng chiếu của đèn xe mô tô Yamaha, loại Taurus, màu trắng, đen, biển số 67H1 – 088.39 (liên quan trong vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 13/8/2018 tại khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A) ngày 18/9/2018, có sự chứng kiến của Lâm Tòng H và Lê Thành T, ghi nhận: Khi khởi động xe máy mô tô, mở đèn chiếu xa (hay gọi là đèn pha), ánh sáng từ

bóng đèn đến tâm của chòm sáng, kích thước 20,4 mét, chòm sáng có chiều rộng 4,1 mét; Mỏ đèn chiếu gồm (đèn Cost), ánh sáng từ bóng đèn đến tâm chòm sáng xuống mặt đường là 6,65 mét, chòm sáng có kích thước dài 8,5 mét, rộng 2,57 mét.

Công V số 01/XNMTĐTTC ngày 23/01/2018 của Xí nghiệp Môi trường Đô thị TC, về việc cung cấp thông tin về thời gian bật và tắt đèn chiếu sáng trong ngày 13/8/2018 trên tuyến đường THĐ (tuyến từ Bến phà TC đến trụ sở Ủy ban nhân dân thị xã TC) thuộc khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A:

- Từ Bến phà TC đến ngã ba đường Nguyễn Văn L: Bật 18 giờ 40 phút – tắt 22 giờ, bật lại 03 giờ 20 phút – tắt 05 giờ 10 phút.

- Từ ngã 03 đường Nguyễn Văn L đến Trụ sở Ủy ban nhân dân thị xã TC: Bật 18 giờ 40 phút – tắt 05 giờ 10 phút.

Công V số 110/CV-(CSGT-TT) ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Công an thị xã TC: Đối với vết cày dài 7,3 mét để lại hiện trường vụ tai nạn giao thông tại số 44 đường THĐ, khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A (do H đụng vào ông Trương Văn Ph. Hậu quả ông Ph tử vong), không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô do H điều khiển, vết cày chỉ xác định được chiều hướng chuyển động của các phương tiện trước khi đâm, va chạm, phần đường, phía đi của phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Ngoài ra, do sự việc xảy ra vào đêm khuya, không có người chứng kiến và khu vực xảy ra tai nạn giao thông có diện tích rộng, nên Đội Cảnh sát giao thông – Công an thị xã TC chưa đủ cơ sở xác định điểm va chạm đầu tiên vào người của ông Ph (nạn nhân trong vụ tai nạn giao thông).

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 53/KL-TTHS ngày 30/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Tổng thiệt hại đối với xe mô tô biển số 67H1-088.39 là 1.530.000 (Một triệu năm trăm ba mươi ngàn) đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số 67H1 – 088.39, nhãn hiệu Yamaha, màu đen – trắng, loại Taurus, số máy 16BS01528, số khung 40BY012551 mang tên Lê Thành T (đã qua sử dụng); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015241 mang tên Lê Thành T), đã nhận lại; 02 (hai) chiếc dép nhựa màu vàng (đã qua sử dụng), đã nhận lại; 01 (vỏ) bao thuốc lá màu vàng, có chữ Elephant (đã qua sử dụng), đã nhận lại; 01 bật lửa (quẹt ga), màu tím (đã qua sử dụng), đã nhận lại; 05 (năm) mảnh nhựa bị bể, màu trắng – đen (đã qua sử dụng);

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Trương Văn Ph: Bà Đoàn Thị D, chị Trương Thị Kim Ph, chị Trương Thị Cẩm Nh. Bà Dòì, chị Ph, chị Nh ủy quyền lại cho ông Trương Văn H (ông H là em ruột của ông Ph), ông H trình bày: Ông H đã nhận số tiền bồi thường 90.000.000 đồng, do gia đình của Lâm Tòng H bồi thường, ông không yêu cầu H phải bồi thường thêm, ông H cùng gia đình bị hại Ph có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bãi nại đối với Lâm Tòng H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày:

- Bà Trần Thị Ch khai, bà Ch là mẹ ruột của bị cáo H, việc H điều khiển xe mô tô gây tai nạn dẫn đến ông Phchết, gia đình bà đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Ph90.000.000 đồng, không có yêu cầu khác.

- Anh Lê Thành T khai, anh T có đăng ký chủ sở hữu xe mô tô biển số 67H1-088.39 nhưng anh Tâm đã giao lại xe mô tô này cho anh Lê Thành T (em ruột anh T) quản lý và sử dụng cho đến nay.

- Anh Lê Thành T khai, rạng sáng ngày 13/8/2018, anh T có cho H mượn xe, H mượn xe nói xuống nhà ngoại H khoảng 10 phút sau H trả xe, thấy xe bị cong kín chiếu hậu, hỏi thì H không trả lời, H đi về nhà. Sau đó, H gọi điện thoại nói xe bị trượt ngã. Anh T đã nhận lại xe mô tô biển số 67H1 – 088.39 và giấy chứng nhận đăng ký xe, đối với việc xe mô tô bị hư hỏng, anh không yêu cầu H phải bồi thường.

Những người làm chứng trong vụ án trình bày:

- Ông Phạm Bảo V và bà Nguyễn Thị Thúy O đồng khai, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/8/2018 ông V và bà O đang ngồi tại quán hủ tiếu của bà O, nghe có tiếng xe ngã gần đó, cách chỗ ông V, bà O ngồi khoảng 10 mét, trời mưa lâm râm, không có đèn đường. Ông V và bà O chạy lại xem thì thấy một người thanh niên khoảng 30 tuổi đang dựng chiếc xe đứng dậy và đạp xe nổ máy, trong lúc người thanh niên này đang đứng đạp xe, ông V thấy 01 (một) người đàn ông khác nằm bất tỉnh. Ông V nói “sao dựng người ta mà không đưa đi cấp cứu”, H trả lời: để chạy về nhà kêu ba xuống đưa đi cấp cứu”. Ông V nói: đợi ba H lại chắc người ta chết, H nổ máy xe chạy đi về hướng Châu Đốc rất nhanh. Riêng, bà O chỉ nghe câu hỏi của ông V đối với H “sao dựng người ta mà bỏ đi”, bà không nghe không rõ H trả lời, rồi H nổ máy xe chạy đi về hướng Ủy ban nhân dân thị xã TC.

- Ông Nguyễn Văn N khai, khoảng 23 giờ 45 phút ngày 13/8/2018, có người đàn ông khoảng 60 tuổi đến mua hai cái bánh bao giá 5.000 đồng/cái. Sau đó, nghe tiếng xe ngã gần nhà ông N, đến xem thì thấy người mua bánh bao nằm bất tỉnh, ông N chạy lại Văn phòng khám báo sự việc.

- Bà Trịnh Thị Yến H khai, khoảng 00 giờ ngày 13/8/2018, bà đang bán cơm, hủ tiếu tại góc đèn xanh đèn đỏ thuộc khóm LT, phường LT, thị xã TC. T điều khiển xe mô tô màu trắng đến quán bà H ăn hủ tiếu. Sau đó, H đi lại hỏi mượn xe T. T nói “Giờ này đi đâu”, H trả lời “đi xuống ngoại tao”. Khoảng 10 phút sau, H chạy lại quán trả xe cho T, H đi bộ về nhà. Sau đó, H trở lại quán hủ tiếu của bà H, H nói với T “Lúc nãy, tao chạy xe của mày bị trượt bánh té xe”. H kêu T “sáng đem xe đi sửa có gì H trả tiền lại”. Sau đó, H đi về nhà.

- Ông Nguyễn Phú C khai, khoảng 01 giờ ngày 13/8/2018, ông C đến cửa hàng nội thất Tân Thanh (nơi xảy ra tai nạn), thấy ông B (Ph), nằm ngửa dưới đường bên phần đường bên phải theo hướng bên phần đường bên phải hướng theo hướng LS-LT, đầu hướng qua phần đường bên trái, cách vạch kẻ giữa

đường khoảng 40 – 50 cm (4 – 5 tấc) chân hướng vào cửa hàng Tân Thanh, tư thế nằm ngang. Ngoài ra, ông C khai, hệ thống đèn đường chiếu sáng đường THĐ đã tắt, trời mưa nhỏ (lấm rấm). Hệ thống đường chiếu sáng trên đường Trần Hưng Đạo bật lúc 18 giờ 30 phút, tắt lúc 22 giờ và bật lại lúc 03 giờ đến 05 giờ tắt.

- Ông Nguyễn Văn Kim L khai, ông Phàm nghề giết mổ heo trong lò mổ heo LT. Đêm 12/8/2018, ông L không thấy ông Ph đến sáng ngày 13/8/2018, hay tin ông Ph bị tai nạn giao thông đường bộ và chết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, bị cáo khai nhận khoảng 23 giờ 00 ngày 12/8/2018, H đang ở nhà trong lúc xem ti vi (đá bóng) H có uống 03 lon bia. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2018, đi bộ đến quán bà H thì gặp T đang ngồi trong quán, H kêu T cho mượn xe, T đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số: 67H1 – 088.39 đi tìm chỗ mua card điện thoại, khi đi theo hướng bên phà Châu Giang về bờ kè qua chợ cá đêm thuộc khóm Châu Thạnh, phường Long Thạnh thì H nhìn qua bên trái theo phản xạ tự nhiên. Khi nhìn lại phía trước thấy người đàn ông đi bộ cùng chiều cách khoảng 01 mét, do tốc độ xe 30- 40km/h nên tránh và thắng xe không kịp đụng vào phía sau người đàn ông này ngã xuống đường trượt về phía trước một đoạn thì dừng lại. Sau đó, bị cáo dựng xe lên và điều khiển xe mô tô trả cho T, về nhà và bỏ trốn.

Ngày 13/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam Lâm Tòng H.

Cáo trạng số 08/CT-VKSTC ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố Lâm Tòng H (HCĩ) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận có uống bia và sau đó mượn xe mô tô của Lê Thanh T điều khiển xe chạy theo hướng phường LS đến phường LT, bị cáo nhìn về bên trái, không chú ý phía trước và đụng vào phía sau người ông Ph gây tai nạn, không đưa ông Ph đi cấp cứu; bị cáo dựng xe mô tô lên và điều khiển xe đi trả cho T rồi đi về nhà và bỏ trốn. Sau đó, nghe tin ông Ph chết. Ngày 15/8/2018, bị cáo đến Công an phường LT đầu thú.

Ông H (đại diện ủy quyền của gia đình bị hại) đã nhận 90.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường, không yêu cầu khác.

Bà Trần Thị Ch khai, gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại như lời khai của ông H.

Anh Lê Thành T khai, có cho H mượn xe mô tô 67H1 – 088.39, H nói đi về ngoại. Sau đó, H trả xe và nói bị trượt xe ngã, H đi về nhà điện thoại kêu T sửa chữa xe mô tô. Xe mô tô của T, thời điểm cho H mượn hoạt động bình

thường, đủ đèn chiếu sáng. H trả xe và sau đó, T cũng không sửa chữa xe mô tô. T đã nhận lại xe mô tô, không ý kiến.

Chủ tọa công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt; cho bị cáo xem các bản ảnh hiện trường, bản ảnh phương tiện, bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể bị cáo,... Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Lâm Tòng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của H điều khiển xe mô tô, không chú ý quan sát đụng vào ông Trương V Phước, hậu quả ông Phtử vong. Sau khi gây tai nạn cho ông Phthì bị cáo bỏ chạy, trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn là T tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại nghiêm trọng đến tính mạng của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo có T tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại 90.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo; bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu; chưa có tiền án, tiền sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Lâm Tòng H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 05 (năm) mảnh nhựa bị bể, màu trắng – đen (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng;

Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại và ông Lê Thành T không yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản thiệt khác nên không đề cập.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo,

- Về hành vi, bị cáo điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho ông Phtử vong, ở thời điểm xảy ra tai nạn không có ánh sáng đèn đường, thời tiết mưa lâm râm, bị cáo không đeo kính, vận tốc xe mô tô 30 - 40 km/h, không người chứng kiến. Bị cáo không chú ý quan sát là điều kiện khách quan dẫn đến tai nạn. Nhưng lỗi chính là do ông Phđi bộ không sát mép đường, đi qua đường không đúng quy định theo Điều 32 Luật gia thông đường bộ. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo không cứu giúp người thống nhất truy tố của Viện Kiểm sát.

- Về tội danh: đề nghị xem xét chuyển đổi tội danh theo Điều 132 Bộ luật hình sự.

- Hình phạt: đề nghị xem xét T tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo do nuôi các con nhỏ.

Kiểm sát viên tranh luận: Bị cáo khai, mượn xe mô tô điều khiển trong hoạt động bình thường, đèn xe đủ chiếu sáng; tuy không có đèn đường nhưng các nhà hộ dân còn mở đèn. Khi điều khiển xe mô tô do cảm tính bị cáo nhìn một bên, khi quay lại phát hiện ông Phđi bộ khoảng cách 01 mét, bị cáo không thắng kịp nên đụng vào phía sau lưng ông Ph và tránh qua gây tai nạn, phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bản ảnh hiện trường, vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng chân trái hình lưỡi liềm. Nếu bị cáo chú ý quan sát thì không gây tai nạn cho bị hại. Người bào chữa cho rằng, bị hại không có lỗi, lỗi chính ở bị hại là chưa phù hợp.

Về tội danh: Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo không cứu giúp người, không báo cho cơ quan chức năng giải quyết. Viện kiểm sát truy tố với tội danh nêu trên là có căn cứ.

Về hình phạt: Hành vi của bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, mặc dù bị cáo có đủ T tiết giảm nhẹ theo Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Viện kiểm sát căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử bị cáo dưới mức khung hình phạt để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Ông H đại diện bị hại, thống nhất với quan điểm tranh luận của Viện kiểm sát; không đồng ý quan điểm của người bào chữa về chuyển đổi tội danh về việc người bào chữa cho rằng bị cáo không vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Lâm Tòng H gây tai nạn giao thông, đụng vào ông Trương Văn Ph, hậu quả ông Ph tử vong tại khu vực khóm LT, phường LT, thị xã TC nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh A.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Thành Tâm; người đại diện hợp pháp của bị hại Phlà chị Trương Thị Kim Ph (ủy quyền cho ông Trương Văn H); người làm chứng ông Nguyễn Bảo V, chị Nguyễn Thị Thúy O, ông Nguyễn Văn N, bà Trịnh Thị Yến H, ông Nguyễn Phú C, ông Nguyễn Văn Kim L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo khai nhận, trước khi mượn xe mô tô của anh Lê Thành T, bị cáo ở nhà có uống 03 lon bia. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 13/8/2018, bị cáo đi bộ từ nhà đến quán hủ tiếu của bà Trịnh Thị Yến H để tìm mua card điện thoại di động. Tại đây, bị cáo gặp anh Lê Thành T đang ngồi trong quán hủ tiếu của bà H. Bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus màu trắng đen, biển số: 67H1 – 088.39 của T để chạy xuống bến phà Tân Châu qua Hồng Ngự tìm mua card điện thoại, T đồng ý và đưa chìa khóa xe cho bị cáo. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến khu vực bến phà thị xã TC qua huyện HN để mua card điện thoại nhưng không có nên bị cáo điều khiển xe mô tô đi về, chạy trên đường THĐ theo hướng phường LS – phường LT, với tốc độ xe khoảng 30 – 40km/h. Khi đến khu vực tổ 23, khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A do bị cáo điều khiển xe mô tô nhìn qua bên trái, không quan sát phía trước nên khi bị cáo nhìn về phía trước, bị cáo phát hiện ông Trương Văn Ph đi cùng chiều, cách xe bị cáo điều khiển khoảng 01 (một) mét, do khoảng cách gần bị cáo không kịp xử lý nên bị cáo đụng vào phía sau người ông Ph làm cả hai ngã xuống đường. Lúc này, H dựng xe đứng lên, ông Ph đang nằm dưới đường, phía trước đầu xe của H. Bị cáo nghe tiếng người đàn ông nói “sao đụng người ta mà không đưa đi cấp cứu”. Bị cáo trả lời “để chạy về nhà kêu cha, mẹ xuống đưa đi cấp cứu”. Ngay sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy theo hướng đường TĐT về trả xe lại cho T, rồi đi bộ về nhà rồi bỏ trốn. Sau đó, nghe tin ông Ph tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người làm chứng ông Phạm Bảo V và bà Nguyễn Thị Thúy O, ông Nguyễn Văn N, bà Phạm Thị Yến H, Nguyễn Phú C và người liên quan anh Lê Thành T

Đồng thời, lời khai của bị cáo còn phù hợp với hiện trường vụ tai nạn được được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện ngày 13/8/2018, sơ đồ hiện

trường vụ tai nạn giao thông ngày 13/8/2018, bản ảnh hiện trường ngày 15/8/2018 do Đội Cảnh sát giao thông – Công an thị xã Tân Châu lập; phù hợp với các dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 67H1-088.39 do bị cáo điều khiển theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 16/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu. Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 13/8/2018 và Kết luận giám định pháp y tử thi số 502/KLGT-PC54, ngày 21/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Vùng đầu, mặt: Bầm máu quanh mắt trái, bầm máu sau vành tai bên trái; Vùng ngực, bụng, lưng và mông: Vai phải có xây xát da không liên tục, kích thước 3 x 2,5cm; Hai tay, hai chân: Mặt sau 1/3 giữa cẳng chân trái có vết thương hình lưỡi liềm, kích thước 05 x 04 cm, xung quanh bầm tụ máu kích thước 15 x 08cm. Giải phẫu: Vùng đầu: Bầm tụ máu dưới da toàn bộ vùng đầu, vỡ sọ phức tạp vùng đỉnh chằm đến thái dương trái có kích thước 20 x 60 cm. Nguyên nhân chết do: Chấn thương sọ não. Biên bản xem xét vết thương trên thân thể của bị cáo ngày 15/8/2019 và nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các chứng cứ trên, đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát phía trước nên đụng ông Trương Văn Ph, dẫn đến ông Ph tử vong. Mặc dù, tại thời điểm xảy ra tai nạn trời khuya, mưa lâm râm và đèn đường trong ngày 13/8/2018 trên tuyến đường THĐ (nơi xảy ra tai nạn) đã tắt (theo quy định chung của Xí nghH Môi trường Đô thị Tân Châu) nhưng biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 16/8/2018 và biên bản ghi nhận ánh sáng chiếu của đèn xe mô tô Yamaha, loại Taurus, màu trắng, đen, biển số 67H1 – 088.39 ngày 18/9/2018, thể hiện ánh sáng từ bóng đèn chiếu sáng của xe vẫn đảm bảo đủ ánh sáng để bị cáo quan sát từ xa. Cho nên, lỗi dẫn đến tai nạn giao thông hoàn toàn do hành vi của bị cáo gây ra mặc dù với lỗi vô ý, nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm với hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo vi phạm quy tắc giao thông đường bộ; khi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát gây tai nạn ông Phtử vong là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lái xe không chú ý quan sát là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo không cứu giúp ông Ph, mà điều khiển xe mô tô bỏ chạy, nhằm trốn tránh trách nhiệm là vi phạm quy định tại khoản 17 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Người bào chữa cho rằng, không có lỗi của bị cáo mà lỗi chính là do bị hại đi không đúng mép đường, đi qua đường không đúng quy định theo Điều 32

Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn. Đề nghị thay đổi tội danh theo Điều 132 Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn không có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tình tiết định khung cấu thành tăng nặng “*bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn*” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ Luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An toàn giao thông là một trong những nhiệm vụ được Nhà nước và mọi người quan tâm nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người và bảo vệ tài sản. Bị cáo Khương nhận thức được việc điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát là vi phạm luật giao thông đường bộ nhưng vẫn không chấp hành.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người phạm tội đầu thú, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; gia đình bị hại có đơn giảm nhẹ hình phạt và đơn bãi nại, yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hình phạt: Bị cáo là người thành niên, biết việc gì nên làm và không nên làm. Khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị cáo không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn làm ông Ph tử vong. Sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người. Xét, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có 02 T tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng tại Điều 54 Bộ luật hình sự như quan điểm Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường 90.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đồng thời, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm nên không đề cập đến.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 53/KL-TTHS ngày 30/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Tổng thiệt hại đối với xe mô tô biển số 67H1-088.39 là 1.530.000 (Một triệu năm trăm ba mươi ngàn) đồng, anh T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng, đối với xe mô tô biển số 67H1 – 088.39 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 015241 mang tên Lê Thành T nhưng anh Tâm đã giao lại xe mô tô này cho anh Lê Thành T (em ruột anh T) quản lý và sử dụng cho đến nay nên Cơ quan điều tra – Công an thị xã TC đã giao trả lại ông T là có căn cứ, không xem xét giải quyết.

Đối với, 02 (hai) chiếc dép nhựa màu vàng; 01 (vỏ) bao thuốc lá màu vàng, có chữ Elephant; 01 bật lửa (quẹt ga), màu tím của bị hại Phước, gia đình ông Ph đã nhận lại nên không đề cập đến.

Đối với 05 (năm) mảnh nhựa bị bể, màu trắng – đen (đã qua sử dụng), không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 11/01/2019).

[6] Các vấn đề khác: Đối với việc bị cáo H thừa nhận có sử dụng bia, do sau khi gây tai nạn, bị cáo H đã trốn tránh. Đến ngày 15/8/2018, bị cáo H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đầu thú nên không tiến hành đo hay xét nghiệm nồng độ cồn trong máu và hơi thở đối với bị cáo là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lâm Tòng H (HCi) phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Xử phạt: Lâm Tòng H (HC) 02 (hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 20/11/2018 (ngày hai mươi, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm mười tám).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy: 05 (năm) mảnh nhựa bị bể, màu trắng – đen (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 11/01/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo H, đại diện bị hại, các người liên quan có mặt có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của đại diện bị hại, người liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (2);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu V phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết